

Số: **165/2022/QĐST-HNGĐ**

Quận 5, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lư Quân K, sinh năm 1978;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1992;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 110; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lư Quân K và bà Hồ Thị Tuyết M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Lư Quân K và bà Hồ Thị Tuyết M cùng thống nhất giao con chung tên Lư Gia H (nam), sinh ngày 31/8/2017 cho bà M nuôi dưỡng; ông K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), thực hiện từ ngày 01 đến ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc cấp dưỡng do các bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Hồ Thị Tuyết M, nếu ông Lư Quân K không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Lư Quân K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung: Ông Lư Quân K và bà Hồ Thị Tuyết M cùng khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Lư Quân K và bà Hồ Thị Tuyết M cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Lư Quân K và bà Hồ Thị Tuyết M mỗi người chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), ông K tự nguyện chịu án phí cho bà M. Ông K chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông K đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0009852 ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông K đã thực hiện xong án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- UBND thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (GCN số 34 ngày 26/3/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích